TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày 06-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Duyện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Văn Trung

Ông Hoàng Mạnh Sằn

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Phương Chi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/TLST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Âu Văn N, sinh ngày 01/10/1968; tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Âu Dìu H và bà Lương Mảy D; vợ: Ngô Thanh T; con: Có 03 người con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 30/01/2018, tạm giam từ ngày 02/02/2018 đến nay; có mặt.

2. Chu Bá N, sinh ngày 10/8/1978; tại huyện V, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Bá A và bà Phạm Thị T; vợ: Lý Thị P, đã ly hôn năm 2015; con: Có 01 người con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 30/01/2018, tạm giam từ ngày 02/02/2018 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Chu Hồng D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 30/01/2018, tổ công tác Đồn Công an Đồng Đăng, Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại khu N, thị trấn Đ, huyện C phát hiện một người đàn ông đang đi bộ từ khu vực đường mòn số 06 xuống Khách sạn Đ, thuộc khu N, thị trấn Đ, huyện C, có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần dài bên trái của người đàn ông có 01 mảnh giấy vo tròn, bên trong có 04 gói giấy nhỏ có chứa chất bột màu trắng. Người đàn ông này khai nhận họ, tên là Chu Bá N, sinh năm 1978, trú tại: thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, 04 gói giấy có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine của Chu Bá N vừa mua với người đàn ông tên Âu Văn N ở khu vực đường mòn số 06, khu N, thị trấn Đ, huyện C với giá 400.000 đồng. Tổ công tác đưa Chu Bá N cùng vật chứng về trụ sở Đồn Công an Đồng Đăng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Chu Bá N: 04 gói giấy nhỏ chứa chất bột mầu trắng.

Căn cứ lời khai của Chu Bá N, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc xác minh, đã bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Âu Văn N, sinh năm 1968, trú tại: khu N, thị trấn Đ, huyện C, thu giữ trong thùng catton tại nhà kho của gia đình Âu Văn N 01 túi nilon mầu trắng, diện 10x11cm bên trong có 04 gói giấy nhỏ chứa chất bột mầu trắng; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Âu Văn N, Âu Văn N tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Aplle loại Iphone 6 màu ghi có số IMEL: 356956068465254 và thừa nhận một mình sang Trung Quốc mua với một người đàn ông Trung Quốc (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 cục ma túy Heroine với giá 500.000 đồng về chia ra 08 gói nhỏ, Âu Văn N đã bán 04 gói ma túy cho Chu Bá N với giá 400.000 đồng, còn 04 gói ma túy cất giấu trong thùng catton tại nhà kho của gia đình thì bị khám xét khẩn cấp thu giữ.

Kết luận giám định số: 99/KL-PC54 ngày 02/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Chất bột màu trắng có trong 04 gói giấy là "Tang vật thu giữ của Chu Bá N ngày 30/01/2018" gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,241 gam (đã trừ bì). Chất bột màu trắng có trong 04 gói giấy là "Tang vật thu giữ của Âu Văn N ngày 30/01/2018" gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,130 gam (đã trừ bì).

Xác định hành vi có dấu hiệu tội phạm hình sự, ngày 02/02/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với Chu Bá N, Âu Văn N để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Âu Văn N khai nhận: Do thường đi bốc vác hàng bên Trung Quốc, thấy nhu cầu mua ma túy của người nghiện nhiều nên đã nảy sinh ý định sang Trung Quốc tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Sáng ngày 30/01/2018 Âu Văn N một mình qua đường mòn số 06 sang Trung Quốc, gặp một người đàn ông Trung Quốc (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) mua 01 cục ma túy Heroine với giá

500.000 đồng về chia làm 08 gói nhỏ để bán kiếm lời. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Âu Văn N bán cho Chu Bá N 04 gói ma túy giá 100.000đ/1 gói, số ma túy còn lại Âu Văn N cất giấu trong nhà chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ quả tang.

Bị cáo Chu Bá N khai nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2017 cho đến khi bị bắt. Nguồn ma túy để sử dụng do Chu Bá N thường xin các bạn nghiện khác và khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/01/2018 Chu Bá N một mình đến nhà Âu Văn N hỏi mua 400.000 đồng được 04 gói nhỏ ma túy đem về sử dụng. Sau khi nhận được ma túy từ Âu Văn N, Chu Bá N đã cho ma túy vào túi quần dài bên trái đang mặc, đi về đến miếu thổ công gần khách sạn Đồng Đăng thuộc khu Nam Quan, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông Trung Quốc bán ma túy cho bị cáo Âu Văn N, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án đã xác định được như sau: Vật chứng thu giữ của bị cáo Chu Bá N gồm: 04 gói giấy nhỏ có chứa chất bột màu trắng xác định là Heroine; vật chứng thu giữ của bị cáo Âu Văn N gồm: 01 túi nilon mầu trắng diện 10x11cm bên trong có 04 gói giấy nhỏ chứa chất bột mầu trắng là ma túy Heroine; ngoài ra thu giữ của Âu Văn N 01 chứng minh thư nhân dân, 01 điện thoại di động hiệu Aplle loại Iphone 6 màu ghi có số IMEL: 356956068465254 của Âu Văn N, xác định không có liên quan đến hành vi phạm tội.

Các vật chứng nêu trên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố bị cáo Âu Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Chu Bá N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Tuyên bố bị cáo Âu Văn N phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo Âu Văn N từ 02 - 03 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Tuyên bố bị cáo Chu Bá N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo Chu Bá N từ 01 - 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vì các bị cáo không có tài sản có giá trị, lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo Chu Bá N nghiện ma túy.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì in chữ "CÔNG AN HUYỆN CAO LỘC" ghi chữ "Tang vật thu giữ của Chu Bá N ngày 30/01/2018", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,213 gam Heroine; 01 (một) phong bì ghi "Tang vật thu giữ của Âu Văn N ngày 30/01/2018", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,116 gam Heroine.

Truy thu để sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo Âu Văn N bán ma túy cho Chu Bá N được 400.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Âu Văn N 01 điện thoại di động hiệu Aplle loại Iphone 6 màu ghi có số IMEL: 356956068465254 và 01 chứng minh thư nhân dân.

Bị cáo Âu Văn N, Chu Bá N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng các bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 13 giờ 30 ngày 30/01/2018 tại khu N, thị trấn Đ, huyện C, tổ công tác Đồn công an Đồng Đăng phát hiện, bắt quả tang Chu Bá N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 04 gói giấy có chứa chất bột màu trắng theo kết luận giám định là ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,241 gam. Chu Bá N khai nhận mua với Âu Văn N; Bắt, khám xét khẩn cấp Âu Văn N, thu giữ tại nơi ở của Âu Văn N ở khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 04 gói giấy nhỏ chứa chất bột mầu trắng là ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,130 gam. Âu Văn N khai nhận ma túy do bị cáo mua về chia ra thành nhiều gói nhỏ mục đích là để bán kiếm lời.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản khám xét và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Âu Văn N có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine cho Chu Bá N 04 gói với giá 400.000 đồng, hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo Âu Văn N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Chu Bá N có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,241 gam, hành vi tàng trữ trái phép chất ma

túy của bị cáo Chu Bá N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Âu Văn N, Chu Bá N thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Các bị cáo thực hiện hành vi độc lập, riêng biệt nên không thuộc trường hợp đồng phạm. Khi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do vậy các bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều là trái với quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, hành vi đó cũng là nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Để góp phần đấu tranh phòng và chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội cần phải xử lý nghiêm để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố bị cáo Chu Bá N tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo Âu Văn N tội "Mua bán trái phép chất ma túy" ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, xác định các bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm cho toàn xã hội.

[8] Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và bản kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Âu Văn N, do không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ là có căn cứ.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì in chữ "CÔNG AN HUYỆN CAO LỘC" ghi chữ "Tang vật thu giữ của Chu Bá N ngày 30/01/2018", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,213 gam Heroine và 01 (một) phong bì ghi "Tang vật thu giữ của Âu Văn N ngày 30/01/2018", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,116 gam Heroine đều là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Aplle loại Iphone 6 màu ghi có số IMEL: 356956068465254 và 01 chứng minh thư nhân dân của Âu Văn N, xác định đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến vụ án, nên cần trả lại cho bị cáo Âu Văn N.

[13] Đối với số tiền bị cáo Âu Văn N bán ma túy cho Chu Bá N được 400.000 đồng, xét thấy đây là số tiền do thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

[14] Về án phí: Bị cáo Âu Văn N, Chu Bá N bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Chu Bá N;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Âu Văn N;

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Bá N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo Âu Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Chu Bá N 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/01/2018.

- Xử phạt bị cáo Âu Văn N 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/01/2018.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì in chữ "CÔNG AN HUYỆN CAO LỘC" ghi chữ "Tang vật thu giữ của Chu Bá N ngày 30/01/2018", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,213 gam Heroine;

+ 01 (một) phong bì ghi "Tang vật thu giữ của Âu Văn N ngày 30/01/2018", có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 0,116 gam Heroine.

- Trả lại cho bị cáo Âu Văn N 01 (một) điện thoại di động hiệu Aplle loại Iphone 6 màu ghi, cũ và đã qua sử dụng có số IMEL: 356956068465254 và 01 (một) chứng minh thư nhân dân của Âu Văn N.

(Hiện các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2018).

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) đối với bị cáo Âu Văn N, do bán ma túy mà có.

4. Về án phí: Bị cáo Chu Bá N, Âu Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Duyện

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.